TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2023/HS-PT
Ngày: 21 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kiều Duyên

Các Thẩm phán: Ông Lâm Văn Năm

Bà Nguyễn Thị Tư

- Thư ký phiên tòa: Bà Tăng Thị Bích Trâm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 145/2023/TLPT-HS ngày 09 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Trần Tấn Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 87/2023/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Trần Tấn Đ, sinh năm: 1990.

Hộ khẩu thường trú: ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; chỗ ở hiện tại: số H, đường H, Phường E, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B và bà Trần Thị H; có vợ là Phạm Thị Ánh T; tiền án; tiền sự: không.

Bị cáo hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, bị hại Hồ Thị T1, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Trần Văn B1 không có kháng cáo, không bị kháng nghị hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 14 giờ ngày 20/3/2023, bị cáo Trần Tấn Đ đến nhà chị Hồ Thị T1; địa chỉ số nhà A, khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long chơi và nhờ xem bói. Trong lúc xem bói, chị T1 có đi vào nhà vệ sinh, lúc này bị cáo Đ đi ngang qua phòng ngủ của chị T1 thì phát hiện điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax màu vàng đang để trên nệm nên nảy sinh ý định lấy trộm để sử dụng. Bị cáo Đ vào phòng ngủ cầm điện thoại bỏ vào túi quần trước bên trái rồi đi ra xe mô tô biển số 64F1-249.75 điều khiển chạy theo hướng từ nhà chị T1 ra cầu C, khi vừa qua cầu C thì bị cáo Đ dừng xe lại tháo ốp lưng và sim của điện thoại di động vừa lấy trộm được vứt xuống khu vực sát lan can cầu; sau đó, bị cáo Đ tiếp tục đem điện thoại đến tiệm điện thoại Nhật Quang do anh Nguyễn Nhật Q làm chủ tại địa chỉ số A đường B, Phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long để mở khóa mật khẩu với giá 100.000 đồng. Sau khi mở khóa mật khẩu xong bị cáo Đ đem điện thoại đi động về nhà tại số H đường H, Phường E, thành phố V cất giấu trên la phông khu vực bếp. Đến ngày 23/3/2023 chị T1 trình báo với Công an phường T, thành phố V về sự việc bị mất trộm tài sản.

Quá trình điều tra, bị cáo Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo Đ và chị T1 quen biết nhau từ trước, đã đến nhà chị T1 chơi được 2-3 lần, vào ngày xảy ra vụ việc bị cáo Đ lợi dụng lúc chị T1 đang đi vệ sinh nên lén lút lấy trộm điện thoại, mục đích là để sử dụng. Khi biết hành vi trộm cắp tài sản đã bị phát hiện và Công an đang tìm kiếm nên bị cáo Đ đến Công an phường T trình diện và tự nguyện giao nộp lại điện thoại di động đã lấy trộm.

Theo Kết luận định giá tài sản số 24/HĐĐGTSTTTHS ngày 21/4/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố V: điện thoại di động Iphone 13 promax màu vàng, cường lực camera, kính cường lực Zeelot NEBULA và sim data tổng trị giá 28.521.000 đồng.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 87/2023/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố V đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Tấn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Tấn Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo vụ án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08 tháng 9 năm 2023, bị cáo Trần Tấn Đ có đơn kháng cáo với nội dung: xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo trình bày: vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm: sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt. Đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 87/2023/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố V. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Tấn Đ 06 (sáu) tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: khoảng 14 giờ 00 phút ngày 20/3/2023, bị cáo Trần Tấn Đ đến nhà chị Hồ Thị T1 để xem bói, trong lúc chờ xem bói lợi dụng lúc chị T1 đi vệ sinh, bị cáo Đ đã có hành vi lén lút vào phòng ngủ của chị T1 lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax màu vàng nằm trên niệm. Sau khi lấy được bị cáo điều khiển xe mang điện thoại về nhà, trên đường đi bị cáo đã tháo sim, ốp lưng điện thoại vứt bỏ, bị cáo đi đến tiệm điện thoại mở khóa, sau đó cất giấu trên la phông khu vực bếp. Sau khi, bị cáo biết việc chị T1 đến trình báo Công an, bị cáo đã đem giao nộp điện thoại di động và trình diện. Theo Kết luận định giá tài sản số 24/HĐĐGTSTTTHS ngày 21/4/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố V: điện thoại di động Iphone 13 promax màu vàng, cường lực camera, kính cường lực Zeelot NEBULA và sim data tổng trị giá 28.521.000 đồng. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo là không có căn cứ, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; khi quyết định hành phạt cho bị cáo, cấp sơ thẩm đã xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, mức án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới để Hội đồng xét xử xem xét nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: do không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Tấn Đ, nên bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Tấn Đ; giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 87/2023/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Tấn Đ 06 (sáu) tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Tấn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTC + VKSNDTC: 02;
- TANDCC + VKSNDCC: 02;
- VKSND TVL: 02;
- TAND TP V 02;
- VKSND + CQĐT TP V: 02;
- CQTHADS +THAHS TP V: 02;
- TG + BC: 02;
- PHSCAVL: 01;
- STP: 01;
- UBND, CA Phường E: 02;
- Lưu VP, P.KTNV, lưu hồ sơ vụ án:02.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký tên và đóng dấu)

Huỳnh Thị Kiều Duyên